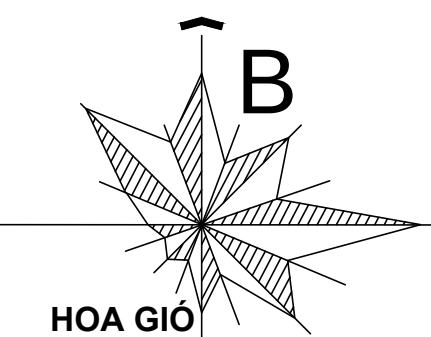


ĐIỀU CHỈNH QHCT 1/500 KHU DÂN CƯ NAM ĐƯỜNG TRẦN HƯNG ĐẠO VÀ CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ HUYỆN ĐỨC PHỐ
BẢN ĐỒ ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ PHÂN LÔ

TỶ LỆ XÍCH 0 10m 20m 30m

STT	Loại đất	QH được duyệt (số 2202/QĐ-UBND ngày 05/06/2019)		Quy hoạch điều chỉnh		
		Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu (m ² /người)
1	Đất ở	37.531,7	44,89	37.124,1	44,40	
1.1	Đất ở liên kế	28.346,7	33,90	27.939,1	33,41	
1.2	Đất ở biệt thự	9.185,0	10,98	9.185,0	10,98	
2	Đất ở tái định cư	561,5		969,0	1,16	
3	Đất công trình công cộng - dịch vụ	5.190,1	6,21	5.190,1	6,21	4,25
4	Đất hạ tầng kỹ thuật	4.405,1	5,27	4.730,4	5,66	
4.1	Đất hạ tầng kỹ thuật sau nhà	2.892,1	3,46	2.892,1	3,46	
4.2	Đất taluy	1.513,0	1,81	1.513,0	1,81	
4.3	Đất trạm xử lý nước thải			325,4	0,39	
5	Đất cây xanh - bãi đỗ xe	7.195,8	8,61	6.870,3	8,22	
5.1	Đất cây xanh - công viên	6.040,8	7,22	5.715,4	6,84	4,68
5.2	Đất bãi đỗ xe - cây xanh	1.154,9	1,38	1.154,9	1,38	
6	Đất giao thông	28.730,3	34,36	28.730,5	34,36	
	Tổng	83.614,5	100,0	83.614,5	100,0	

TT	TÊN NÚT	X	Y
1	R1	602838,5293	1638921,8665
2	R2	602837,0831	1638921,8665
3	R3	602779,8138	1639095,1241
4	R4	602738,0525	1639078,3612
5	R5	602729,8573	1639098,7778
6	R6	602655,6151	1639068,9770
7	R7	602617,6190	1639163,6358
8	R7a	602605,0906	1639158,6070
9	R7b	602593,9574	1639186,3431
10	R8	602440,5745	1639123,2269
11	R9	602451,2244	1639096,8326
12	R10	602410,8416	1639080,5384
13	R11	602422,1270	1639052,4249
14	R12	602431,6394	1639056,2722
15	R13	602462,0120	1638963,2484
16	R14	602465,0356	1638955,7159
17	R15	602487,2014	1638958,3562
18	R16	602513,1194	1638893,7871
19	R17	602537,2509	1638903,4735
20	R18	602561,4613	1638843,1506
21	R19	602558,6837	1638836,6479
22	R20	602755,4531	1638915,6311

STT	Ký hiệu/Hạng mục	Diện tích (m ²)	MĐXD tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)	Hệ số SDD tối đa (lần)	Tổng số lô
1	Đất ở liên kế LK-01	4.399,0	79	5	3,95	38
2	Đất ở liên kế LK-02	638,5	79	5	3,95	5
3	Đất ở liên kế LK-03	1.967,4	79	5	3,95	17
	Lô 1	175,9	72	5	3,6	1
	Lô 2 - 12	110,0	79	5	3,95	11
	Lô 13 - 16 (tái định cư)	110,0	79	5	3,95	4
	Lô 17 (tái định cư)	141,5	76	5	3,8	1
4	Đất ở liên kế LK-04 (điều chỉnh)	4.377,8	80	5	4	41
	Lô 1 (tái định cư)	187,5	71	5	3,55	1
	Lô 2, 3 (tái định cư)	100,0	80	5	4	2
	Lô 4 - 15, 17 - 38	100,0	80	5	4	34
	Lô 16	142,5	76	5	3,8	1
	Lô 39	140,0	76	5	3,8	1
	Lô 40	166,6	73	5	3,65	1
	Lô 41	141,2	74	5	3,7	1
5	Đất ở liên kế LK-05	3.770,0	80	5	4	36
6	Đất ở liên kế LK-06	3.770,0	80	5	4	36
7	Đất ở liên kế LK-07	1.620,5	78	5	3,9	14
8	Đất ở liên kế LK-08	2.247,0	80	5	4	20
9	Đất ở liên kế LK-09	1.068,7	84	5	4,2	10
10	Đất ở liên kế LK-10	5.049,2	84	5	4,2	42
	Tổng cộng	28.908,1				259

STT	Tên lô	Diện tích (m ²)	MĐXD tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)	Hệ số SDD tối đa (lần)	Tổng số lô
1	Đất cây xanh CX-01	3.012,3	20	1	0,2	1
2	Đất cây xanh CX-02	460,0	5	1	0,05	1
3	Đất cây xanh CX-03	1.370,5	5	1	0,05	1
4	Đất cây xanh CX-04	218,3	5	1	0,05	1
5	Đất cây xanh CX-05	654,3	5	1	0,05	1
	Tổng cộng	5.715,4				5

STT	Ký hiệu/Hạng mục	Diện tích (m ²)	MĐXD tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)	Hệ số SDD tối đa (lần)	Tổng số lô
1	Đất ở biệt thự BT-01	2.397,5	71	4	2,84	12
2	Đất ở biệt thự BT-02	2.397,5	71	4	2,84	12
3	Đất ở biệt thự BT-03	4.390,0	71	4	2,84	22
	Tổng cộng	9.185,0				46

STT	Tên lô	Diện tích (m ²)	MĐXD tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)	Hệ số SDD tối đa (lần)	Tổng số lô
1	Đất thương mại dịch vụ TMDV-01	2.321,0	60	7	4,2	1
2	Đất thương mại dịch vụ TMDV-02	2.301,5	60	7	4,2	1
3	Đất thương mại dịch vụ TMDV-03	567,6	60	7	4,2	1
	Tổng cộng	5.190,1				3

GHI CHÚ

- ĐẤT CÔNG CỘNG - THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
- ĐẤT Ở LIÊN KẾ
- ĐẤT Ở TÁI ĐỊNH CƯ
- ĐẤT Ở BIỆT THỰ
- ĐẤT CÂY XANH
- ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT
- ĐẤT TALUY
- RANH GIỚI QUY HOẠCH
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG
- BÃI ĐỖ XE

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỨC PHỐ
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ .../QĐ-UBND NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2025CƠ QUAN THẨM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ VÀ TÀI CHÍNH VÀ ĐÔ THỊ PHƯỜNG ĐỨC PHỐ
KÈM THEO BÁO CÁO SỐ .../PHTYBT ngày ... THÁNG ... NĂM 2025CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH
CÔNG TY TNHH BẠCH BÀNG
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ .../TTC-CTY NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2024CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
ĐIỀU CHỈNH QHCT TỶ LỆ 1/500 KDC NAM Đ. TRẦN HƯNG ĐẠO
VÀ CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ HUYỆN ĐỨC PHỐ
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG ĐỨC PHỐ, TỈNH QUẢNG NGÃITÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

BẢN VẼ: QH-04 KHỎ: 1 A0 TỶ LỆ: 1/500 NGÀY: .../.../2024

THIẾT KẾ: KTS. TÔ THỊ QUỲNH

CHỦ TRÌ: KTS. TÔ THỊ QUỲNH

CHỦ NHIỆM: KTS. TRẦN NGỌC THẠCH

QL. KỸ THUẬT: KTS. TRẦN NGỌC THẠCH

GIÁM ĐỐC ĐƠN VỊ THIẾT KẾ

TRẦN NGỌC THẠCH

CÔNG TY TNHH QUY HOẠCH VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG LA AN

LA AN URBAN PLANNING & CONSTRUCTION DESIGN COMPANY LIMITED

15 AN XUÂN - QUẬN THANH KHUÊ - TP.ĐÀ NẴNG EMAIL: LAAN.PLANNING@GMAIL.COM